TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – AN GIANG** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 144/2025/QĐST-HNGĐ	*An Giang, ngày 07 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 110/2025/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Danh Kim X** – sinh ngày 07/12/2003. Địa chỉ: Tổ 8, ấp TS, phường TC, tỉnh AG.

- Bị đơn: Anh **Lê Khánh T** – sinh ngày 25/7/200. Địa chỉ: Tổ 3, ấp C, xã HH, tỉnh AG.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Danh Kim X và anh Lê Khánh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giữa chị X và anh T có 01 người con chung là Lê Gia H, sinh ngày 22/9/2022. Chị X và anh T thỏa thuận: giao cháu Lê Gia H cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, chị X không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

Anh Toàn được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng. Chị X tự nguyện nộp hết và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0005455 ngày 21/10/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 – AG. Hoàn trả cho chị X số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – AG;
- Phòng THADS khu vực 8 – AG;
- UBND xã H, tỉnh AG;
- Lưu hồ sơ vụ án..

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thuỷ